

Bản án số: **114/2020/HSST**

Ngày: 24/5/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, TP. HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lý Kế Hiền

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Quang Hiền

Bà Hồ Thị Việt Hòa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Trung - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm: Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 24/5/2025, tại Trụ sở tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý 114/2024/HSST, ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Võ Văn P, SN 2004. Tên gọi khác: Không. Nơi TT và ở: Xóm 4, xã H, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Tôn giáo: Không. Dân tộc: Kinh. Bố đẻ: Ông Võ Văn T, mẹ đẻ: Bà Trần Thị N. Gia đình bị cáo là con duy nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2024 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội – Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Chị Đỗ Thị Bích H1, SN 1989.

Nơi TT: Tổ 1, phường D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 19h ngày 28/01/2024, Công an phường Phú

Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội tiếp nhận đơn tố giác của chị Đỗ Thị Bích H1 về việc khoảng 14h cùng ngày có một đối tượng vào cửa hàng vàng “Ánh H1” của gia đình chị tại số 23 đường D, phường D cướp giật 04 chiếc nhẫn vàng ta và 01 mặt dây chuyền, tổng trị giá khoảng 33.250.000 đồng. Chị H1 giao nộp USB chứa đoạn video ghi lại hình ảnh đối tượng khi thực hiện hành vi cướp giật vàng tại cửa hàng “Ánh H1” và 01 túi xách cầm tay bằng da màu xám của đối tượng cướp giật để lại.

Qua rà soát, xác minh, cơ quan điều tra đã xác định đối tượng cướp giật vàng tại cửa hàng vàng “Ánh H1” là Võ Văn P nên ngày 30/01/2024 đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với P.

Quá trình điều tra xác định: Sáng ngày 28/01/2024, Võ Văn P điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, BKS: 29V7-83668 đi một mình từ phòng trọ tại số 28 ngõ 136/88 đường Cầu Diễn, M, Bắc Từ Liêm, Hà Nội ra khu vực cổng làng Đình Thôn, Nam Từ Liêm, Hà Nội để nhận chiếc điện thoại di động gửi xe khách từ quê Nghệ An ra Hà Nội. Sau khi nhận điện thoại, trên đường về P vào cửa hàng vàng Ánh H1, của gia đình chị Đỗ Thị Bích H1 để tìm mua mặt dây chuyền vàng tặng bạn gái. Lúc này là khoảng 11h, trong cửa hàng chỉ có một mình chị H1 bán hàng. P hỏi giá vàng thì chị H1 nói giá vàng hiện tại khoảng 6.300.000 đồng/1 chỉ. P lại hỏi vàng thần tài loại 5 chỉ. Chị H1 nói chỉ có loại 1, 2 chỉ và lấy cho P xem. P xem vàng xong, đưa lại cho chị H1 và nói “Đề em xem đã rồi em quay lại”. Sau đó, P đi xe máy ra ngoài đường Cầu Diễn cách cửa hàng vàng khoảng 50-100m thì nảy sinh ý định cướp giật vàng của chị H1. P dừng xe lại khoảng 05 phút thì quay lại cửa hàng vàng. P dựng xe ngoài cửa, đầu xe hướng ra đường Cầu Diễn rồi vào trong cửa hàng hỏi chị H1 cho xem lại nhẫn vàng thì chị H1 đưa cho P 01 chiếc nhẫn vàng tròn 02 chỉ và 03 chiếc nhẫn vàng tròn 01 chỉ đều loại vàng 9999 và tính tiền là 32.250.000 đồng. P đồng ý mua và bảo chị H1 chiếc nhẫn 02 chỉ để tặng anh trai chuẩn bị lấy vợ, 03 chiếc nhẫn 01 chỉ để sử dụng nên để riêng thành 02 hộp khác nhau. Chị H1 cho chiếc nhẫn 02 chỉ vào hộp nhung, 03 chiếc nhẫn còn lại cho vào hộp nhựa hình trái tim để lên mặt tủ kính. P tiếp tục hỏi chị H1 xem thêm mặt dây chuyền bằng vàng tây để tặng người yêu. Chị H1 lấy 01 mặt dây chuyền vàng tây có đính đá màu trắng cho P xem và báo giá 1.000.000 đồng. P đồng ý mua và bảo chị H1 viết hóa đơn. Khi chị H1 viết hóa đơn thì P tự cắt mặt dây chuyền vào trong hộp nhựa hình trái tim cùng 03 chiếc nhẫn vàng 01 chỉ. P tiếp tục hỏi chị H1 tài khoản để chuyển tiền. Chị H1 chỉ vào mã QR. P nói ra xe để lấy điện thoại rồi đi ra ngoài cửa mở cốp xe máy, mang vào trong cửa hàng 01 túi xách tay màu vàng nhạt kích thước khoảng 22x15cmx5cm bên trên có logo chữ CG. P đặt túi lên mặt tủ kính để lên

02 hộp đựng nhẫn. Lợi dụng khi chị H1 viết hóa đơn không để ý, P dùng tay trái cầm 02 hộp đựng nhẫn trên mặt kính nhét vào túi áo khoác bên trái rồi bảo với chị H1 ra lấy điện thoại chuyển khoản. P ra ngoài cửa, giả vờ mở cốp rồi nhanh chóng nổ máy xe và bỏ chạy theo hướng đường D ra đường Cầu Diễn, đi thẳng đến thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, Hà Nội. Trên đường đi, P lấy chiếc nhẫn 02 chỉ ra khỏi hộp nhưng cất chung vào hộp nhựa rồi vứt chiếc hộp nhưng đi. Khi đến thị trấn Quốc Oai, P đi vào cửa hàng vàng A địa chỉ số 136 Phố Huyện, thị trấn Quốc Oai và bán cho anh Nguyễn Duy U chủ cửa hàng 04 chiếc nhẫn vàng trơn vừa cướp được với giá 31.175.000 đồng. Sau khi bán vàng, P đi đến cửa hàng bán quần áo tại số 93 Phố Huyện, thị trấn Quốc Oai gặp bạn gái là chị Hoàng Thị G đang làm thuê tại đây. P tặng mặt dây chuyền vàng tây cho chị G nhưng chị G chưa cầm mà bảo P cất đi. Đến tối, P và chị G về phòng trọ của P tại số 28 ngõ 136/88 đường Cầu Diễn, M, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì G mới lấy mặt dây chuyền để đeo. Chị G không biết mặt dây chuyền P tặng là tài sản do vi phạm pháp luật mà có nên đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan công an phục vụ điều tra. Số vàng anh Nguyễn Duy U sau khi mua của P đã bán cho khách qua đường (không rõ nhân thân lai lịch) nên cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng. Số tiền 31.175.000 đồng P đã tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Võ Văn P: 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Airblade màu đen, số khung: RLHJF6334MZ642539, số máy: JF94E-0292165 đã qua sử dụng đeo BKS 29V7-836.68, 01 (một) điện thoại kiểu dáng iPhone 15 Promax màu ghi, không lắp sim, 01 mũ bảo hiểm màu vàng trắng đen, có in chữ “Nón Sơn”; 01 đôi dép nhãn hiệu Nike quai dép màu trắng, nền dép màu đen đã qua sử dụng; 01 quần dài thu đông màu ghi (là trang phục P mặc khi đi cướp giật thu giữ qua khám xét khẩn cấp nơi ở của P).

- Thu giữ của Đỗ Thị Bích H1: 01 (một) túi xách cầm tay bằng, da màu đen, kích thước 22x15x5cm, bên trên có gắn logo GG, có gắn quai bên hông bằng da màu xám, không phát hiện đồ vật tài sản gì đáng giá.

- Thu giữ của Hoàng Thị G: 01 (một) mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, có đính 01 viên đá màu trắng.

Ngày 28/2/2024, cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản số 1097. Kết luận định giá tài sản số 126 ngày 18/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng loại 10K, có gắn 01 viên đá nhân tạo không màu trị giá 1.300.000 đồng. 01 chiếc vỏ hộp đựng nhẫn bọc bên ngoài bằng vải nhung màu đỏ trị giá 15.000 đồng. 01 vỏ hộp nhựa hình trái tim màu da cam trị giá 5.000 đồng.

Đối với tài sản là 01 chiếc nhẫn tròn trơn định lượng 02 chỉ loại vàng 9999 chưa qua sử dụng; 03 nhẫn vàng tròn trơn định lượng 01 chỉ loại vàng 9999 chưa qua sử dụng, hội đồng định giá thấy không đủ cơ sở để định giá theo quy định tại Nghị Định 30 ngày 7/3/2018 của Chính Phủ và Thông tư 30 ngày 17/4/2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của Nghị Định 30 ngày 7/3/2018 của Chính Phủ do cơ quan điều tra không thu giữ được vật chứng nên không cung cấp được tài liệu giám định vàng, người bị hại không cung cấp được hoá đơn mua bán, thể hiện tính pháp lý, nguồn gốc xuất xứ của vàng (người bị hại khai mua vàng nguyên liệu về chế tác thành nhẫn tròn). Tuy không định giá được 4 chiếc nhẫn tròn tổng là 5 chỉ vàng, song căn cứ lời khai của P đã bán 4 chiếc nhẫn được 31.175.000 đồng. Từ đó đủ căn cứ xác định giá trị 4 chiếc nhẫn là 31.175.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Duy U đã mua 04 chiếc nhẫn của Võ Văn P, chị Hoàng Thị G được P tặng mặt dây chuyền vàng tây đều không biết là tài sản do P phạm tội mà có nên cơ quan điều tra không xử lý.

Ngày 03/4/2024, cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại mặt dây chuyền cho chị Đỗ Thị Bích H1. Quá trình điều tra, gia đình Võ Văn P cũng đã bồi thường cho chị H1 số tiền 33.250.000 đồng. Chị H1 đã nhận mặt dây chuyền và tiền, đồng thời có đơn xin xin giảm nhẹ hình phạt cho Võ Văn P (BL 126-127, 196-198).

Đối với xe máy Honda Airblade màu đen, BKS 29V7-836.68, số khung: RLHJF6334MZ642539, số máy: JF94E-0292165 thu giữ của Võ Văn P, Cơ quan điều tra đã xác minh, tra cứu xác định xe có biển kiểm soát thật là 29D2 - 553.76, đăng ký xe mang tên anh Lê Quang V. Võ Văn P khai mua xe qua mạng xã hội trong hội nhóm xe máy không giấy tờ với giá 10.000.000 đồng vào khoảng tháng 9/2023. Quá trình sử dụng xe, P làm rơi mất biển kiểm soát của xe nên đã đặt mua trên mạng BKS 29V7-836.68 lắp vào xe.

Anh Lê Quang V trình bày: Anh mua xe và đăng ký xe vào khoảng tháng 4/2021. Anh V sử dụng xe đến cuối tháng 6/2023 thì đăng tin bán xe trên mạng Facebook. Đến khoảng 17h ngày 01/7/2023, tại cửa hàng Circle K ở Phố Nguyễn Văn Lộc, Hà Đông, Hà Nội, anh V thoả thuận bán xe cho một đối tượng nam giới không quen biết với giá 37.000.000 đồng. Đối tượng nói sẽ chuyển khoản cho anh V rồi để xe máy của đối tượng vào cửa hàng sửa chữa xe máy ở gần đó để sửa má phanh và ngồi phía sau xe của anh V bảo anh V “Anh chạy đi để em xem xe”. Anh V chở đối tượng đi đến phố Tố Hữu thuộc địa phận quận Nam Từ Liêm thì xuống xe để đối tượng đi thử xe của anh V. Đối tượng đi thử xe của anh V 2 vòng đến vòng thứ 3 thì bỏ đi mất. Anh V quay lại cửa hàng sửa xe thì đối

tượng cũng đã lấy xe sửa ở đó. Biết là bị lừa nên ngày 03/7/2023, anh V đến cơ quan công an phường của quận Nam Từ Liêm trình báo nhưng không nhớ phường nào. Anh V nhận dạng Võ Văn P không phải là tượng lấy xe của anh.

Ngày 25/4/2024, cơ quan điều tra công an quận Bắc Từ Liêm ra quyết định tách tài liệu liên quan đến sự việc anh V bị lừa đảo cùng chiếc xe Honda Airblade màu đen, số khung: RLHJF6334MZ642539, số máy: JF94E-0292165 chuyển sang cơ quan điều tra công an quận Nam Từ Liêm theo trình tự giải quyết tố giác tin báo về tội phạm để xác minh theo thẩm quyền (BL 335).

Đối với các tang, vật chứng khác trong vụ án chuyển Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm xử lý theo pháp luật.

Tại cơ quan điều tra, Võ Văn P khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 113/CT-VKSBLT ngày 03/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo Võ Văn P về tội “Cướp giật tài sản” theo Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận đã có hành vi cướp giật tài sản của chị Đỗ Thị Bích H1 03 chiếc nhẫn vàng 01 chỉ, 01 chiếc nhẫn vàng 02 chỉ, 01 mặt dây chuyền vàng tây 02 hộp đựng vàng của chị H1. Xác nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất để bị cáo có cơ hội được cải tạo ngoài xã hội và được ở với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b, s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có công ăn việc làm ổn định.

Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 107 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho bị cáo P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu ghi, không lắp sim, có số Imei: 354449446281884 đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong. Tịch thu tiêu hủy 01 Biển kiểm soát 29V7- 836.68 đã qua sử dụng. 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng trắng đen có in chữ “Nón Sơn” ở đằng sau đã qua sử dụng 01 (một) áo khoác phao màu trắng có mũ đã qua sử dụng. 01 (một) đôi dép hiệu Nike, quai dép màu trắng nền dép màu đen đã qua sử dụng. 01 (một) quần dài thu đông màu ghi đã qua sử dụng. 01 (một) túi cầm

tay bằng da màu xám, kích thước 22x15x5cm bên trên gắn logo GG có gắn quai túi bên hông bằng da màu xám.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 11h30 ngày 28/01/2024, tại cửa hàng vàng Ánh H1 ở số nhà 28, ngõ 136/88 đường Cầu Diễn, phường D, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Võ Văn P đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của chị Đỗ Thị Bích H1 gồm 03 chiếc nhẫn vàng 01 chỉ, 01 chiếc nhẫn vàng 02 chỉ, 01 mặt dây chuyền vàng tây 02 hộp đựng vàng. Tổng trị giá tài sản là 33.070.000 đồng.

[2] Hành vi nêu trên của bị cáo P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

[3] Đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Căn cứ bản kết luận định giá tài sản số 126 ngày 18/3/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Bắc Từ Liêm kết luận: 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng loại 10K, có gắn 01 viên đá nhân tạo không màu trị giá 1.300.000 đồng. 01 chiếc vỏ hộp đựng nhẫn bọc bên ngoài bằng vải nhung màu đỏ trị giá 15.000 đồng. 01 vỏ hộp nhựa hình trái tim màu da cam trị giá 5.000 đồng và căn cứ lời khai của bị cáo P đã bán 4 chiếc nhẫn được 31.175.000 đồng. Đủ căn cứ xác định giá trị 4 chiếc nhẫn là 31.175.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 33.070.000 đồng. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức được hành vi chiếm đoạt của mình là sai nhưng vẫn cố ý phạm tội, thấy rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác bị chiếm hữu là trái pháp luật mà vẫn mong muốn hậu quả đó xảy ra.

Xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho

người bị hại Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã được phân tích ở trên, tài sản đã thu hồi, người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự. Thấy cần thiết phải xử mức án tương xứng với hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, biết được giá trị công sức lao động chân chính và biết tôn trọng pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Không

[6] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu ghi, không lắp sim, có số Imei: 354449446281884 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.-01 (một) chiếc biển kiểm soát: 29V7-836.68 đã qua sử dụng. 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng trắng đen có in chữ “Nón Sơn” ở đằng sau đã qua sử dụng 01 (một) áo khoác phao màu trắng có mũ đã qua sử dụng. 01 (một) đôi dép hiệu Nike, quai dép màu trắng nền dép màu đen đã qua sử dụng. 01 (một) quần dài thu đông màu ghi đã qua sử dụng. 01 (một) túi cầm tay bằng da màu xám, kích thước 22x15x5cm bên trên gắn logo GG có gắn quai túi bên hông bằng da màu xám vì tài sản này không phải vật chứng vụ án.

Tịch thu tiêu hủy 01 Biển kiểm soát 29V7-836.68 đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng.

[7] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với vụ án: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù là đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo cần xử bị cáo với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát cũng có tác dụng giáo dục bị cáo răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, Bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự, Điểm b, s Khoản 1,2 Điều 51, Điều 38, 47 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Văn P phạm tội: “*Cướp giật tài sản*”.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Văn P 21 (Hai mươi mốt) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 30/01/2024.

Căn cứ vào Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Khoản 1 Điều 331, Khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về dân sự: Không.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo P 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 15 Promax màu ghi, không lắp sim, có số Imei: 354449446281884 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong. 01 (một) chiếc biển kiểm soát: 29V7-836.68 đã qua sử dụng. 01 (một) mũ bảo hiểm màu vàng trắng đen có in chữ “Nón Sơn” ở đằng sau đã qua sử dụng 01 (một) áo khoác phao màu trắng có mũ đã qua sử dụng. 01 (một) đôi dép hiệu Nike, quai dép màu trắng nền dép màu đen đã qua sử dụng. 01 (một) quần dài thu đông màu ghi đã qua sử dụng. 01 (một) túi cầm tay bằng da màu xám, kích thước 22x15x5cm bên trên gắn logo GG có gắn quai túi bên hông bằng da màu xám.

Tịch thu tiêu hủy 01 Biển kiểm soát 29V7-836.68 đã qua sử dụng, không có giá trị sử dụng.

Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm theo Biên bản giao vật chứng số 186/24 ngày 08/5/2024.

Về án phí: Bị cáo Võ Văn P phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Bị hại;
- TT lý lịch-Sở tư pháp Hà Nội;
- VKSND Q. Bắc Từ Liêm
- VKSND thành phố Hà Nội
- TAND thành phố Hà Nội
- Công an quận Bắc Từ Liêm
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Lưu HS-VP

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý Kế Hiền